

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YÊN NGHỊ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ YÊN NGHỊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2300785521

**3. Ngày đăng ký thành lập:** 05/09/2013

**4. Địa chỉ trụ sở chính:** Thôn Lạc Trung, Xã Dũng Liệt, Huyện Yên Phong, Tỉnh  
Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 02413.886224

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                             | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                     | 4312        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                 | 4321        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                        | 4330        |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                   | 4390        |
| 5.  | Vận tải bằng xe buýt                                                                                                                                                                                  | 4920        |
| 6.  | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                                                                                      | 4932        |
| 7.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                                                        | 4933        |
| 8.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>((Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại))                                                                                  | 4669        |
| 9.  | Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại                                                                                                                                                      | 2591        |
| 10. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                          | 2592        |
| 11. | Xây dựng công trình công ích                                                                                                                                                                          | 4220        |
| 12. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                            | 4290        |
| 13. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                | 4311        |
| 14. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>((Chi tiết: Đại lý vật liệu xây dựng))                                                                                                                                   | 4610        |
| 15. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>((Chi tiết: Bán buôn gạch, cát, đá, xi măng, đất, sơn, sỏi, thiết bị vệ sinh, thiết bị nước)) | 4752        |
| 16. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>((Chi tiết: Bán buôn sắt thép xây dựng))                                                                                                                       | 4662        |
| 17. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>((Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện )))        | 4659        |
| 18. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                       | 4322        |
| 19. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                                                        | 4329        |
| 20. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                                                                                | 7710        |
| 21. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                                                                                                                                   | 7730        |
| 22. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                                                                                   | 4931        |
| 23. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                 | 4100        |
| 24. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>((Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn xi măng; đất, sơn, thiết bị vệ sinh, thiết bị điện nước))                      | 4663(Chính) |

**Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam:**

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

## 8. Thông tin về chủ sở hữu:

**9. Người đại diện theo pháp luật của công ty:**

Thời gian đăng từ ngày 09/09/2013 đến ngày 09/09/2014